

Số: 380/QĐ-BVĐKY

Khánh Hòa, ngày 16 tháng 07 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA YERSIN NHA TRANG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 217/QĐ-BVĐKY ngày 24/07/2024 của Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang về việc ban hành Quy chế công khai tài chính tại Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 720/QĐ-SYT ngày 02/07/2026 của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính – kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang (*Phụ lục chi tiết đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tài chính – kế toán và các cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (VBĐT)
- Ban Giám đốc (VBĐT)
- Lưu: VT, TCKT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Thị Thanh Vinh

Đơn vị: Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang
Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

*(Đính kèm Quyết định số 380/QĐ-BVĐKY ngày 16/07/2026
của Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang)*

Đvt: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
(1)	(2)	(3)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Thu, chi hoạt động sự nghiệp, cung ứng dịch vụ	
1	Thu hoạt động sự nghiệp y tế	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Chi từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp y tế	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	32,5
I	Nguồn ngân sách trong nước	32,5
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
	Loại 070– khoản 085	
3.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
3.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	32,5
	Loại 130-khoản 131	
4.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
4.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	32,5
	+Chương trình tiêm chủng mở rộng	26,9
	+Chương trình phòng chống phổi tắc nghẽn mãn tính và hen phế quản	5,6